**Phụ lục 1A**

*(Áp dụng với Bên đi vay là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÊN ĐI VAY -------** |  |

**Báo cáo việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên chỉ tiêu | Quy định của NHNN | Tại cuối tháng **…/….** | Tại cuối tháng **…/….** | Tại cuối tháng **.../….**  (tháng gần nhất trước ngày ký hợp đồng vay/thỏa thuận tăng kim ngạch vay) | Tại cuối tháng **…/….** | … | Tại cuối tháng  (tháng gần nhất trước ngày hoàn thiện hồ sơ) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (…) | (\*) |
| 1 | … |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |

**\* Ghi chú:**

Trường hợp Bên đi vay chưa tuân thủ quy định về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài song việc chưa tuân thủ đã được Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định của pháp luật, Bên đi vay nêu rõ tỷ lệ chưa tuân thủ, liệt kê đầy đủ (các) văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

**Hướng dẫn lập báo cáo:**

- Cột (2): Các tỷ lệ đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 130 Luật các tổ chức tín dụng

- Cột (3):quy định của Ngân hàng Nhà nước đối với từng tỷ lệ tại Cột (2) theo văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký khoản vay nước ngoài.

- Cột (4) (5) (6): là các tỷ lệ bảo đảm an toàn tại thời điểm cuối tháng trong giai đoạn 3 tháng gần nhất trước ngày ký hợp đồng.

- Cột (7), (…) (\*): là các tỷ lệ bảo đảm an toàn tại thời điểm cuối tháng của các tháng liên tục từ ngày ký hợp đồng vay/thỏa thuận tăng kim ngạch vay đến ngày nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

Ví dụ: Hợp đồng vay ký ngày 23/3/2020. Ngày 20/4/2020, Bên đi vay nộp hồ sơ đăng ký khoản vay nước ngoài theo quy định. Ngày 05/6/2020, Bên đi vay nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo các Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, công văn làm rõ và các văn bản có giá trị tương đương …. Như vậy, các tháng cần báo cáo về tỷ lệ bảo đảm an toàn sẽ bao gồm: báo cáo tỷ lệ đảm bảo an toàn tại thời điểm 31/12/2019, 31/01/2020, 28/02/2020 (ba tháng liên tục trước ngày ký hợp đồng), 31/3/2020, 30/4/2020, 31/05/2020 (các tháng liên tục từ khi ký hợp đồng vay đến khi hoàn thiện hồ sơ đăng ký khoản vay nước ngoài.